

Hội nhập

BS. Phùng Văn Hạnh



Trời bão tuyết. Đã 10 giờ đêm. Hoạt phải đến chỗ làm việc trước 11 giờ để chuẩn bị vào phiên trực đêm 8 tiếng từ 11 giờ đêm đến 7 giờ sáng. Chiếc xe Golf Hoạt lái đã cũ, song máy khá mạnh. Hai cái quạt nước, quạt nhanh không ngớt để lùa tuyết rơi ra khỏi kính chắn gió. Gió thổi mạnh nghe vù vù quanh xe, và đôi khi làm rung chuyển cả xe. Các bóng đèn điện trên cao, hai bên đường sáng chói, sau màn bông tuyết bay dày đặc, trắng xóa, gần như bay ngang, theo chiều gió thổi mạnh. Trước mắt Hoạt bông tuyết bắt tận trút lên xe. Đường ngập tuyết nên xe trườn lên chậm chạp. Đi nhanh là xe trượt dầm vào lề đường.

Chỗ Hoạt làm việc có tên thơ mộng Manoir Héron, một trung tâm dưỡng lão tư nhân có độ 100 giường ở tận Dorval. Đó là một cao ốc dài, bốn tầng, giống như một cái hộp khổng lồ bằng kính xanh biếc ở bên bờ hồ. Những ngày đẹp trời ánh sáng phản chiếu từ hồ vào ngôi nhà hộp long lánh muôn màu. Từ trung tâm thành phố về đây, đường xá quanh co chằng chịt. Hoạt đã bị lạc đường, nhưng cũng cố giữ phương hướng. Sau nhiều lần xuống xe vào trạm xăng hỏi đường, Hoạt đến nơi, song đã 12 giờ khuya. Trễ phiên trực một giờ. Cô y tá trực cần nhàn quá sức.

Vượt biên năm 88, đến Canada năm 89. Hai năm học cật lực. Đã 12 năm không đọc qua sách vở y khoa. Kiến thức căn bản quên đi khá nhiều. Y khoa Bắc Mỹ lại rất tiên tiến. Phải đọc lại hàng chục quyển sách dày cộm, và luyện thi với hàng ngàn câu quizzes. Lối học này buộc phải nhớ từng chi tiết với độ chính xác cao. Lại càng không thể học tủ, vì các câu hỏi trong ngày thi dàn trải trên toàn phạm vi kiến thức y khoa. Đêm học, ngày học, học nhóm, học thầy (mời các bác sĩ giỏi ta và tây đến giảng dạy). Học nhóm tiết kiệm thì giờ. Mỗi người được phân phối một số quizzes về nhà nghiên cứu, đọc sách và tìm giải đáp. Khi họp nhau lại ở một địa điểm, cứ lần lượt mỗi người trình bày giải đáp những quizzes mình chịn trách nhiệm. Những người khác góp ý kiến cho đến khi có giải đáp đúng nhất. Nhóm gồm 10 người. Nếu có 100 quizzes, thì mỗi người được chia 10 quizzes. Phải nói Hội Y sĩ Việt nam ở Montréal đã lo lắng nhiều cho đồng nghiệp trở lại nghề. Nào in bài, nào mua tài liệu, sách vở, mời chuyên viên dạy. Lại đãi ăn các nhóm học chung tại nhà, chở đi thi, lo chỗ ở v...v... Vì thế năm nào trong số 10 người được chọn, Việt nam chiếm gần nửa, dù phải cạnh tranh với gần 200 bác sĩ từ Âu, Phi, Nam mỹ, Á đến nhập cư tại Québec.

Hoạt đậu bằng tương đương Canada năm 90, rồi thi lý thuyết và lâm sàng để được lựa đi nội trú. Song không lọt nổi vào 10 người đầu mặc dù điểm thi cũng khá cao. Cũng có thể là trong lúc thi lâm sàng, với đề tài về chính hình là chuyên môn của mình, đã cãi vả với nội trú khảo thí về một thao tác để định bệnh. Gia đình có bốn con còn đi học. Vợ đã hy sinh làm công nhân để

chồng lo việc đèn sách ở tuổi 60. Hoạt đã đến bến bờ tự do quá trễ. Không còn thì giờ và sức khỏe để trở lại nghề cũ. Không thể chạy theo một tương lai không chắc chắn và để hiền thê vất vả một mình. 12 năm tù đã mang lại một chứng bệnh kinh niên. Sáu năm cuối trong tù cú vài tháng lại lên một cơn đau bụng khủng khiếp. Lúc lên cơn, da vàng và sốt run, như bị nghẽn mật. Chỉ chích morphine hay démarol mới đỡ đau. Ra tù được một tháng, đã phải vào bệnh viện Nguyễn Văn Học vì một cơn đau bụng cấp. Định bệnh sơ khởi là sạn mật. Định bệnh sau khi giải phẫu là ung thư đầu tụy tạng. Bác sĩ giải phẫu cho Hoạt là cựu sinh viên Y khoa Huế có đi thực tập tại Bệnh viện Đà-Nẵng với Hoạt. Được biết là khi mổ bụng ra thấy bong mật phòng to, tụy tạng to cứng ép đường tiết mật. Chỉ nối bong mật vào ruột non để tạm thời giải tỏa nghẽn mật. Chỉ chờ chết.

Lại một nỗi kinh hoàng. Vợ con khóc lóc quá chừng. Song số mệnh còn dài. Vẫn sống phây phây rồi vượt biên. Xem như định bệnh ung thư tụy tạng là sai. Sang Canada vào bệnh viện nhiều lần cũng vì cơn đau bụng cấp tính. Lần chót bác sĩ trực định ninh là đau tim và cho chuyên tỉnh mạch nitroglycerine. Cơn đau không dứt, mà tim đập lên 120. Sau đó bác sĩ trực tỉnh ngộ với lời giải thích của bệnh nhân, đổi thuốc. Phải chuyên trụ sinh vào tỉnh mạch suốt 12 ngày, sau khi thử máu và các thử nghiệm khác. Định bệnh dứt khoát là viêm tụy tạng với hậu quả là bị tiểu đường. Những tế bào Langhans, tiết insulin đã bị huỷ hoại. Nhưng bác sĩ cứ nghi là vì uống rượu, (ở các nước Tây phương, viêm tụy tạng phần lớn do nghiện rượu) nên mới bị bệnh và gạn hỏi người nhà nhiều lần. Thật ra nhiễm trùng tụy tạng từ ngày ở trong tù: hậu quả ăn cá thối, mỡ biến chất? Cũng có thể do sốt rét. Tóm lại bệnh thì biết, còn nguyên nhân gây bệnh thì chưa biết. Sau khi xuất viện phải chích insulin hàng ngày và tái khám định kỳ. Cộng sản ác ôn đã truy kích Hoạt dài dài. Qua đến xứ tự do mà còn tặng cho một bệnh kinh niên, nguy hiểm!

Phiên trực đêm ở Manoir Héron từ 11 giờ khuya đến 7 giờ sáng hôm sau. Bệnh nhân phần lớn trên 80 tuổi, bị bệnh Alzheimer, Parkinson, tê thấp, suy tinh thần. Rất ít người bình thường. Họ



lãng, quên, đại tiểu tiện không tự kiểm soát được, giống như một em bé. Công việc là thay tả cho họ nhiều lần trong đêm để giữ họ khô và sạch. Làm giường, thay mền vải giường nếu cần. Phải coi chừng bệnh nhân có tạt đi lang thang ngoài hành lang. Thật vất vả khi phải thay tả cho những người quá mập và nặng, hoặc thấp khớp cứng đơ. Đôi khi họ vả vào mặt mình. Lắm lúc họ chửi rửa hoặc nhổ vào mặt mình. Phải qua một khóa học để thành thạo những công việc ấy.

Trong 8 giờ làm việc không ngơi nghỉ, tiếp xúc với áo quần chăn mền hôi thối. Tiền lương là 10 đô một giờ. Làm độ một tháng Hoạt được đổi qua trực ngày. Công việc là tắm rửa cho bệnh nhân, giúp họ đánh răng rửa mặt, mớm cho ăn, tập đi cho người yếu. Ba tháng sau Hoạt mất việc, vì có nhiều người Phi vào xin làm và họ thạo việc hơn Hoạt.

Ở nhà ăn lương thất nghiệp một tháng, thì sở thất nghiệp giới thiệu cho một công việc mới. Làm ở nhà dưỡng lão thì được gọi là préposé, bây giờ là brigadier, theo xe ca chở học sinh tiểu học.

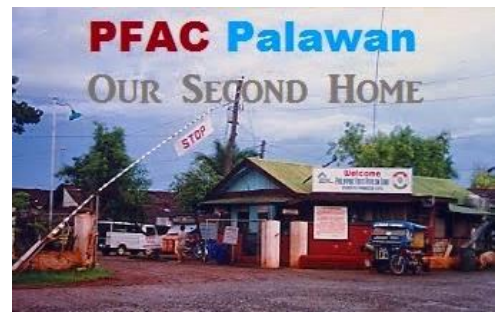


Nhiệm vụ là mặc một áo choàng có gạch đỏ (như công nhân làm đường), đứng ở cửa lên xuống xe ca. Khi xe ngừng, cửa mở, xuống đường dắt em bé lên xe. Tài xế xe ca có một bảng lộ trình ghi tuần tự địa chỉ các em mà mình phải chở đến trường. Lộ trình vì thế đi lòng vòng. Xe khởi hành lúc 5 giờ sáng mà mãi đến 8 giờ mới đến trường. Ở đây Hoạt phải xuống sắp hàng học sinh, dẫn chúng vào sân trường, giao lại

trách nhiệm cho giáo viên rồi mới ra xe về. Chiều 3 giờ lại phải lên xe đến trường đón các em, rồi lộ trình ngược lại lúc ban mai, trả các em về gia đình. Ở xứ Canada, trẻ em rất được chú ý chăm sóc. Xe ca học sinh có ưu tiên trên lộ trình. Lúc ngừng xe để đón trẻ em, đèn xe nháy, bảng stop bật ngang ra, lưu thông sau xe đều ngừng. Ai vi phạm bị phạt rất nặng.

Làm brigadier nhiệm vụ nặng, mà lương chỉ 800 đô một tháng. Chỉ có một nỗi vui là đùa dỡn với trẻ em và tìm hiểu tâm lý chúng. Có những em rất ngộ, như em bé trai Haitien 12 tuổi. Mỗi lần đến trường, nó đứng ở cửa, và lần lượt hôn các em bé gái khác nhất là các em da trắng. Rất may là trong suốt thời gian Hoạt làm brigadier chưa lần nào gặp một đồng nghiệp cũ, nhìn mình trong áo choàng sọc đỏ. Hoạt tự ý xin nghỉ việc brigadier và bước vào nghề thứ ba là làm bảo hiểm nhân mạng. Phải qua một kỳ thi để lấy bằng hành nghề. Đối với số quizzes ở y khoa, kỳ thi này là trò chơi. Hoạt đậu với 99%.

Từ ngày sang Canada, Hoạt thi cử cũng nhiều. Cũng lắm bằng: bằng tương đương y khoa Canada, bằng préposé, bằng brigadier, bằng bảo hiểm nhân mạng, bằng Toefl...Nhớ lúc ở trại tỵ nạn Palawan, phái đoàn Canada bắt ký giấy không hành nghề Bác sĩ lại nữa (có thể là một biện pháp từ chối sự tương đương giữa cấp bằng Bác sĩ nước ngoài Canada) Hoạt ký ngay. Vẫn hơn là ở Việt nam ngồi tù, hay sống ngột ngạt trong xã hội áp bức. Song mấy năm qua, Hoạt vẫn thấy ngượng vì mình tụt xuống quá thấp trong nấc thang xã hội. Chính sách Y tế ở đây cũng lắm điều khó hiểu, trong khi thiếu bác sĩ tầm lum, mà không biết lợi dụng nguồn tài nguyên trí tuệ khỏi tốn nhiều tiền đào tạo. Cũng tại Hoạt sai lầm trong quyết định từ chối không đi Mỹ khi ở trại tỵ nạn Palawan. Ở Mỹ có nhiều bạn bè bác sĩ người Mỹ đã từng chung làm việc ở Đà-Nẵng, sẽ giúp đỡ Hoạt trở lại hành nghề dễ dàng hơn. Giáo sư Bradham, viện trưởng Y khoa Charleston, đã ngỏ ý giúp Hoạt khi Hoạt sang Mỹ thăm ông. Ông nói có thể giới thiệu Hoạt vào làm visiting surgeon ở trường Y khoa, vì ông đã biết khả năng của Hoạt. Hoạt sẽ có thì giờ và phương tiện học hỏi thêm để có bằng cấp hợp pháp. Sau đó Hoạt có thể ở lại trong trường giảng dạy hoặc ra hành nghề tư. Nhiều bạn bác sĩ Mỹ khác đã ngỏ ý giúp với đường lối khác. Nhưng Hoạt lúc ấy vừa đậu bằng tương đương Canada, nên lạc quan tưởng sẽ dễ dàng thành công trở về nghề cũ.



Một năm sau khi thấy vô vọng, thì cơ hội đã qua. Occasione fugit (cơ hội mất rồi) như lời Cicéron

Làm bảo hiểm không hợp với tính nết của Hoạt. Phải ăn nói khéo và hơi ma lanh một chút. Phải kiên nhẫn chiêu chuộng khách hàng. Gần như họ không cần mình, mà mình đến xin họ một ân huệ, một chén cơm. Trông cậy vào một số đồng nghiệp đang hành nghề, song họ đã đầy ứ giao kèo bảo hiểm. Tôi đã mất một số bạn, cũng vì nản nỉ họ giúp đỡ. Cố nhiên sau đó họ lánh mặt mình. Cuối cùng cũng phải chia tay với nghề bảo hiểm. Tuy nhiên rất cảm ơn vài bạn đã cố tình giúp đỡ để có thể sống trong mấy tháng làm công việc đó.

Nghề thứ tư là nghề commis. Tên gọi trên giấy tờ, thực sự là làm assembleur, lắp đèn, tù đèn để bàn đến những đèn lớn dùng để trang trí nội thất hoặc đại sảnh các cao ốc. Ngồi một mình ở một bàn lớn, chung quanh là các dụng cụ dùng tay hay chạy bằng điện. Thật là thoải mái. Lại có thể sử dụng sáng kiến mình để quy trình lắp ráp nhanh hơn, dễ hơn. Lương cũng khá: 1500 đô một tháng. Hoạt được vào nghề này cũng là một điều may. Do cộng đồng người Việt giới thiệu, Hoạt đến trình diện với ông phó giám đốc hãng đèn. Ông ta là một nha sĩ đang hành nghề, song có tiền hùn vào hãng. Ông ta nhận Hoạt vào làm ngay. Ông là một người có lòng nhân. Ông hay trả tiền mặt cho những giờ làm phụ trội. Điều này làm ông giám đốc bực mình. Song số phận ông cũng bi đát. Ông phải rời hãng vì bất đồng ý kiến với ông giám đốc. Đứa con duy nhất 16 tuổi không chịu học hành rồi bỗng một hôm tự tử chết. Vợ ông cũng chia tay với ông. Ngày Hoạt đến dự đám tang đứa con, thấy ông như một người chết đang đi. Về mặt không còn một xúc cảm nào.

Làm ở hãng đèn được 8 năm Hoạt nghỉ hưu. Con cái đã ra trường và có nghề nghiệp vững chắc. Thế là hưởng nhàn được rồi. Có tiền phụ cấp dưỡng già. Ở xứ người, Hoạt phải phấn đấu cật lực để xây dựng lại gia đình từ hai bàn tay trắng. Tuy nhiên Hoạt giống như một ca sĩ già, mất giọng, nhìn những ca sĩ trẻ đang lên, lập kỳ tích. Thấy Hoạt cực nhọc mà kết quả chẳng là bao, đứa con út của Hoạt chọc quê: "*cha hết thời rồi*". Hoạt phải nhìn nhận rằng mình hết thời. Đã có một thời Hoạt rất thành công trong nghề nghiệp. Đó cũng là điều an ủi.

Duyên Anh có viết trong hồi ký Trại tập trung: "*những người di tản qua Mỹ, qua Pháp phải cảm ơn cộng sản. Nhờ cộng sản thôn tính miền Nam họ mới có cơ hội xa quê hương, có nhà cao cửa rộng, có xe hơi chạy vung vít.*" Ông này thù ai mà nói sảng vậy? Người tị nạn chúng ta lên án những ai thốt ra những lời vô ý thức tương tự.

Bạn bè của Hoạt kể cả những người đã trở lại hành nghề, đều ít nhiều trải qua những gian khổ như tôi. Một ông bạn nay là giáo sư ngoại thương ở một Đại học Mỹ danh tiếng. Lúc mới qua Mỹ năm 75 cũng làm lao công trong bệnh viện. Cực khổ quá anh đã than: "*trong nước đồng bào cần mình, và mình giúp ích họ rất nhiều, qua đây thì làm lao công.*" Anh ta lúc đó tìm cách để trở về Việt nam. Nhưng những người vượt biên sang kể lại tình cảnh bên nhà, anh ta mới tỉnh

mộng, vừa làm vừa học, và đã trở nên giáo sư Đại học. Vâng chúng ta ra đi là một sự bất đắc dĩ, oán hận cộng sản đã cưỡng chiếm quê hương và đày đọa chúng ta đến đường cùng.

Những năm lận đận ở quê người, Hoạt tự an ủi mình với câu thơ của Landor, thi sĩ Anh:

*Je n'ai rivalisé avec personne,
Car personne n'est digne de mon effort.*

(tôi không cạnh tranh với ai vì chẳng ai xứng với cố gắng của tôi).

Riêng tôi hiểu Landor muốn nói: chẳng ai biết đến những cố gắng của ông. Câu thơ đó sẽ cho tôi thấm thía câu ngạn ngữ: "*ce n'est pas le succès qui importe, ce qui importe c'est l'effort*" (thành công không quan trọng mấy, quan trọng nhất là cố gắng). Tôi đã cố gắng hết mình. Nhớ lại bài thơ thời sinh viên, tranh đấu với hoàn cảnh long đong :

*...Làm lành quá khứ đau thương
Để cho hiện tại có đường nở hoa
Đời sống không phải trường đua
Chiến thắng không phải chẳng thua, về đầu
Chiến thắng là khi té đau
Mà biết đứng dậy, mưu cầu keo sau
Đừng so sánh mình với người ta
Đời bạn của bạn, không ai thay mình
Tha nhân, một cõi phân minh
Lối sống riêng biệt, tâm tình riêng tư
Cho nên bạn phải khước từ
Xót xa thân phận, sầu tư âm thầm
Đi tìm hạnh phúc bản thân
Tự tay gầy dựng chuyên cần lo toan
Không ai trách nhiệm, phát ban.
Đem lại hạnh phúc, cư mang cho mình.
Ta đâu làm chủ tình hình
Mà chỉ làm chủ hành trình ta đi
Và chịu trách nhiệm những gì
Mà ta đã chọn, hành vi giữa đời
Chẳng ai cướp được nụ cười
Niềm vui rạng nở trên môi của mình
Nếu bạn không cười tươi xinh
Bạn tự đánh mất tâm tình lạc quan....*

Cuộc đời có lắm bí hiểm, mỗi cá nhân có phần may rủi khác nhau. Người ta thường nói: "giỏi không bằng may, may không bằng hên". Hoạt thấy mình còn may hơn nhiều bạn bè đã chết trong ngục tù cộng sản, hoặc chôn vùi xác trên con đường tìm tự do. Còn những kẻ hãnh tiến,

khinh rẻ người khác, chắc không nhớ câu của Shakespeare: "con người, người ỷ chút uy quyền, đóng những tấn trò hề, khiến thiên thần phải cười ra nước mắt".

Buộc phải rời quê hương vì bạo quyền, chúng ta đổ mồ hôi, sôi nước mắt để kiến tạo lại cuộc đời. Nay đã đạt những thành quả mong đợi. Nhưng tấm lòng hoài hương vẫn không nguôi.

Trong mộng mị, quê hương vẫn hiện ra rõ nét. Hoạ gửi nỗi hoài hương vào câu thơ:

*Đêm mộng mị, không biết mình nơi đất khách
Kỷ niệm chất chồng, chập chờn khi tỉnh giấc
Tay ôm đầu lưa thưa tóc: đời thật chóng qua...
Mới ngày nào tuổi trẻ ba hoa
Làm được những gì vẫn chưa thúc thủ*

Thêm vào đó những khắc khoải cho vận mệnh dân tộc. Tin nhà cho thấy đồng bào vẫn còn bị áp bức dày dora. Hoạ ao ước một ngày chế độ vô nhân sụp đổ, để trở về với đất nước thân yêu, với bà con thân thuộc. Không những ao ước mà Hoạ còn tham gia tích cực vào các hoạt động Cộng đồng Hải Ngoại hầu giải thể mau chóng chế độ độc tài, tàn ác Cộng Sản. Hoạ đã gánh trọng trách chủ tịch Cộng Đồng người Việt Montréal trong ba năm, và nay vẫn tiếp tục hoạt động góp sức với mọi người thiện chí lưu tâm đến vận mệnh quê nhà.

Con cháu sau này có còn giữ tấm lòng hoài hương, gắn bó với nguồn gốc dân tộc không? Song với lớp người đầu tiên lưu vong như Hoạ, quê nhà chiếm trọn vẹn tâm hồn chàng. Siegfried nói: "*le premier émigré demeure sa vie durant, un homme de son pays d'origine*" (người lưu vong thế hệ đầu tiên, suốt đời vẫn là người của xứ gốc.)